

Số: 121 /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc lĩnh vực chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về Quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 7386/TTr-SXD ngày 12 tháng 8 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc lĩnh vực chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc lĩnh vực chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2026.

2. Các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu trong Quyết định này khi được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì nội dung dẫn chiếu trong Quyết định này cũng được điều chỉnh và thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Báo và PTTH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Huannv.qđ/2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn,
cứu hộ thuộc lĩnh vực chuyên ngành xây dựng
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121 /2026/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc lĩnh vực chuyên ngành xây dựng; trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, người được phân công thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở đối với công tác kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã), cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ đầu tư, nhà đầu tư, các nhà thầu trong nước và nước ngoài, người đứng đầu cơ sở, các tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi địa giới hành chính tỉnh Thái Nguyên.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VỀ LĨNH VỰC CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG LIÊN QUAN ĐẾN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Điều 3. Thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra trong quá trình khai thác, sử dụng công trình xây dựng về phòng cháy, chữa cháy của cơ quan chuyên môn về xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã (cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã)

1. Công trình xây dựng phải được cơ quan chuyên môn về xây dựng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xây dựng thẩm định về phòng cháy và chữa cháy, kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng trước khi chủ đầu tư đưa công trình vào khai thác, sử dụng về phòng cháy và chữa cháy được quy định tại khoản 1 Điều 74 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, khoản 5 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; kiểm tra

trong quá trình khai thác, sử dụng công trình về phòng cháy, chữa cháy được quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

2. Thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên:

a) Việc thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan chuyên môn về xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã đối với dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình xây dựng, việc điều chỉnh thiết kế, thay đổi công năng, cải tạo công trình trong quá trình sử dụng được quy định tại khoản 1 Điều 74 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP, khoản 2, khoản 4 Điều 6 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

b) Cơ quan chuyên môn về xây dựng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xây dựng chủ trì kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, phối hợp với cơ quan Công an kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (theo các quy định hiện hành có liên quan hoặc khi có yêu cầu).

c) Kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy trong quá trình khai thác, sử dụng đối với công trình:

Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất đối với cơ sở được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Nội dung kiểm tra định kỳ, đột xuất theo quy định tại điểm g và điểm h khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với cơ sở được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Nội dung kiểm tra định kỳ, đột xuất theo quy định tại các điểm a, c, d, đ, g, h và điểm n khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi địa giới hành chính tỉnh Thái Nguyên, có trách nhiệm:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy và chữa cháy.

2. Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy và chữa cháy.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy, chữa cháy của cơ sở có công trình xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng: Công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình công nghiệp nhẹ, công trình sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng, công trình giao thông, được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 51 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP trừ các dự án đầu tư xây dựng công trình trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (chi tiết loại công trình quy định theo Phụ lục I Phân loại công trình theo công năng sử dụng, ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP bao gồm: Mục I; khoản 1, khoản 7 Mục II; Mục III; Mục IV).

4. Chủ trì, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Quy định này đối với cơ sở có loại công trình xây dựng được phân công quản lý quy định tại khoản 3 Điều này.

5. Lập hồ sơ quản lý về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP đối với cơ sở thuộc phạm vi quản lý quy định tại khoản 4 Điều này và lưu giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

6. Cấp giấy phép lưu thông đối với vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy (theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Xây dựng), quy định tại điểm b khoản 6 Điều 23 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Thực hiện quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 4 của Quy định này.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy, chữa cháy của cơ sở có công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp, trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng và Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên quản lý (chi tiết loại công trình quy định tại Mục II Phụ lục I Phân loại công trình theo công năng sử dụng, ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP).

3. Chủ trì, phối hợp với Cơ quan công an thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất về phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Quy định này đối với cơ sở có loại công trình xây dựng được phân công quản lý quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Thực hiện quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 4 của Quy định này.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy, chữa cháy của cơ sở có công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và môi trường (chi tiết loại công trình quy định tại Mục V Phụ lục I Phân loại công trình theo công năng sử dụng, ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP).

3. Chủ trì, phối hợp với Cơ quan Công an thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất về phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Quy định này đối với cơ sở có loại công trình xây dựng được phân công quản lý quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 7. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên

1. Thực hiện quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 4 của Quy định này.
2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy, chữa cháy của cơ sở có công trình xây dựng thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (chi tiết loại công trình quy định tại Mục II Phụ lục I Phân loại công trình theo công năng sử dụng, ban hành kèm theo Nghị định số 207/2026/NĐ-CP).
3. Chủ trì, phối hợp với Cơ quan Công an thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất về phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Quy định này đối với cơ sở có loại công trình xây dựng được phân công quản lý quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc lĩnh vực chuyên ngành xây dựng liên quan đến phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn quản lý.
2. Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất về phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Trình tự, thủ tục kiểm tra định kỳ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, kiểm tra đột xuất thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.
3. Lập hồ sơ quản lý về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở thuộc phạm vi quản lý gồm các tài liệu quy định tại các điểm a, h, k, l, m, n và điểm o khoản 1 và lưu giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.
4. Thực hiện tổ chức đầu tư, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng trụ nước chữa cháy, điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn theo nội dung quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 10 Quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở đối với công tác kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy

1. Thực hiện lập, quản lý, cập nhật hồ sơ về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

2. Thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở và gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy của cơ sở đến Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý hoặc cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo nội dung kiểm tra của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng và cung cấp cho cơ quan chuyên môn về xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã các hồ sơ, tài liệu quy định tại điểm a, c khoản 3 Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP để lập hồ sơ quản lý về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ sở.

Điều 10. Trách nhiệm đầu tư, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng trụ nước chữa cháy, điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ phòng cháy, chữa cháy

1. Về đầu tư lắp đặt, xây dựng trụ nước chữa cháy, điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ phòng cháy, chữa cháy.

a) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đầu tư lắp đặt, xây dựng trụ nước chữa cháy trên hệ thống cấp nước tập trung, điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ chữa cháy tại các bể, ao, hồ, sông, suối, kênh tại khu dân cư trong đô thị và nông thôn bảo đảm theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật và đã được phê duyệt trong quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kinh phí đầu tư được lấy từ ngân sách nhà nước bảo đảm cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy được quy định tại khoản 4 Điều 50 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

b) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, chủ đầu tư hạ tầng khu chức năng theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn có trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

2. Về quản lý, bảo trì, bảo dưỡng trụ nước chữa cháy trên hệ thống cấp nước tập trung, điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ chữa cháy:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức được giao quản lý có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì, bảo dưỡng, kiểm tra, duy trì hoạt động của trụ nước chữa cháy, các điểm, bến để xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước phục vụ chữa cháy được đầu tư, xây dựng tại khu dân cư trong đô thị và nông thôn trên địa bàn.

b) Chủ đầu tư quy định tại điểm b khoản 1 Điều này hoặc cơ quan, tổ chức được chủ đầu tư giao quản lý có trách nhiệm thực hiện các nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.